

Bản án số: 56/2022/HS-ST
Ngày: 16 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Xuân Mâu và bà Hoàng Thị Thoan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Việt Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:

Ông Cao Phạm Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 617/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thùy T, sinh ngày 30 tháng 7 năm 1997 tại Tây L, T H, Thái Bình.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Đường B, LV, thành phố N, tỉnh Nam Định; Chỗ ở hiện nay: khu 6, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Phương A, sinh năm 1975; Chồng, con: Chưa có. Gia đình có 02 chị em, Nguyễn Thị Thùy T là con đầu trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Từ nhỏ sống với bố mẹ tại huyện H, tỉnh Nam Định. Học hết lớp 12/12 và tốt nghiệp Đại học Y năm 2019, chuyển theo bố mẹ đến tạm trú và sinh sống tại phường C, TP. H, tỉnh Quảng Ninh cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1990, Địa chỉ: Tổ dân phố 15, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Chị Bùi Thị Thùy L, sinh năm 1999, Địa chỉ: Số 162, L T, Tiên Y, Quảng Ninh. Vắng mặt.

3. Chị Trần Thị Phương A, sinh năm 1998, Địa chỉ: 4/19/903 Trường C, Quán T, Kiến A, Hải Phòng. Vắng mặt.

4. Chị Cù Thị H, sinh năm 1998, Địa chỉ: An L, Yên H, Ý Y, Nam Định. Có mặt.

5. Chị Trần Thị Diệu H, sinh năm 1993, Địa chỉ: Số 38, tổ 3, ấp 4, xã Nha B, huyện C, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Nguyễn Thị Phương A, sinh năm 1975, Địa chỉ: Khu 6, phường C, thành phố H, Quảng Ninh. Có mặt.

2. Anh Dương Văn C, sinh năm 1990, Địa chỉ: B, H L, Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình buôn bán hàng qua mạng xã hội Facebook, để nhanh chóng có tiền phục vụ cho các nhu cầu cá nhân, Nguyễn Thị Thùy T đã tự nghĩ ra cách thức đăng hình ảnh các sản phẩm cao cấp, có thương hiệu kèm theo thông tin sản phẩm với giá thành rẻ trên ứng dụng Facebook và Zalo nhằm thu hút người mua. Sau khi có người mua hàng, thỏa thuận giá bán thì yêu cầu chuyển tiền trước vào các số tài khoản ngân hàng do T cung cấp, sử dụng và quản lý, khi đã nhận được tiền, T chủ động chặn liên lạc, không gửi hàng như đã cam kết và chiếm đoạt số tiền đó.

Để thực hiện thủ đoạn trên, Nguyễn Thị Thùy T đã tự tạo lập các tài khoản Facebook “ảo” với tên “LyLy House” để đăng bán các mặt hàng áo quần, túi xách, giày dép... chất lượng cao. Đồng thời, T còn mua nhiều sim rác với các số: 0778322165; 0336223642 và 0334872210 để đăng ký, tạo lập tài khoản Zalo có tên “Vân Anh Store”, “Kho sỉ nhà Qynhh”, “Chuyên Qacq Trịnh Tuấn” và để cung cấp cho các bị hại khi các bị hại yêu cầu, với mục đích che dấu thông tin cá nhân của bản thân; Ngoài ra, T còn mua nhiều số tài khoản ngân hàng ảo ở trên mạng để cung cấp cho các bị hại chuyển tiền, gồm: Tài khoản 9778322165, tên chủ tài khoản Lê Thị Vân A; Tài khoản: 108873706899, tên chủ tài khoản: Lê Thị Vân A; Số tài khoản: 9704229250647794, tên chủ tài khoản: Trịnh Hoàng T; Số tài khoản: 9704229209855242004, tên chủ tài khoản: Nguyễn Ngọc T. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã chứng minh bị can Nguyễn Thị Thùy T đã chiếm đoạt của 05 người bị hại. Cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất:

Vào khoảng cuối tháng 3 năm 2020, chị Bùi Thị Thùy L năm 1999, trú tại

162 LT, T Y, Quảng Ninh có vào kết bạn Zalo với tài khoản Zalo “Chuyên Qaoc Trinh Tuấn” của Nguyễn Thị Thùy T, sau đó chị L hỏi mua các mặt hàng quần áo cao cấp do T đã đăng bán trước đó với giá thành thấp, các mặt hàng này T tải trên các trang mạng về và tự đăng lên. Chị L chọn mua nhiều mặt hàng khác nhau (theo các hình ảnh mặt hàng mà T đã đăng), sau khi đã thống nhất giá cả và mặt hàng, T cung cấp cho chị L số tài khoản ngân hàng: 9704229250647794, tên chủ tài khoản Trịnh Hoàng T và yêu cầu chị L chuyển tiền trước T mới chuyển hàng. Chị L đã đồng ý.

Từ ngày 22/3/2022 đến khoảng ngày 24/3/2020, chị L sử dụng số tài khoản: 0551000319513, tên chủ sở hữu Bùi Thị Thùy L, đã chuyển vào tài khoản trên do T cung cấp 06 lần tiền, tổng tiền là 17.130.000 đồng (mười bảy triệu một trăm ba mươi ngàn đồng). Mỗi lần chuyển tiền chị L đều chụp ảnh gửi thông báo cho T để xác nhận việc đã chuyển tiền. Tuy nhiên, khi đã nhận được tiền T chủ động cắt liên lạc với chị L và không gửi hàng.

Tổng số tiền T đã chiếm đoạt của chị Bùi Thị Thùy L là: 17.130.000 đồng (mười bảy triệu một trăm ba mươi ngàn đồng)

- Lần thứ hai:

Vào khoảng tháng 7 năm 2021, chị Trần Thị Phương A, sinh năm 1998, trú tại Kiên A, Hải Phòng có vào kết bạn Zalo với tài khoản Zalo “Vân Anh Store” của T, chị A hỏi mua các mặt hàng cao cấp do T đã đăng bán trước đó với giá thành thấp. Các mặt hàng này T tải trên các trang mạng về và tự đăng lên. Chị A đã chọn mua nhiều mặt hàng khác nhau (theo các hình ảnh mặt hàng mà T đã đăng), sau khi đã thống nhất giá cả, T cung cấp cho chị Trần Thị Phương A số tài khoản ngân hàng: 19037052503010, tên chủ tài khoản Lê Thị Vân A và yêu cầu chị A chuyển tiền trước mới chuyển hàng. Chị A đã đồng ý.

Từ ngày 21/7/2021 đến ngày 22/7/2021, chị A sử dụng số tài khoản ngân hàng Vietcombank: 0031000339069 của Trần Thị Phương A, đã chuyển vào tài khoản trên của T 04 lần tiền, tổng tiền là 2.910.000 đồng (hai triệu chín trăm mười ngàn đồng). Mỗi lần chuyển tiền chị A đều chụp ảnh gửi thông báo xác nhận đã chuyển tiền cho T, Tuy nhiên, khi đã nhận được tiền T chủ động cắt liên lạc với chị A và không gửi hàng.

Tổng số tiền Nguyễn Thị Thùy T đã chiếm đoạt của chị Trần Thị Phương A là: 2.910.000 đồng (hai triệu chín trăm mười ngàn đồng).

- Lần thứ ba:

Vào khoảng tháng 8 năm 2021, chị Cù Thị H, sinh năm 1998, trú tại Ý Y, Nam Định, có vào kết bạn Zalo với tài khoản Zalo “Vân Anh Store” của T, sau đó chị H hỏi mua các mặt hàng cao cấp do T đã đăng bán trước đó với giá thành thấp, các mặt hàng này do T tải trên các trang mạng về và tự đăng lên. Chị H chọn mua nhiều mặt hàng khác nhau (theo các hình ảnh mặt hàng mà T đã đăng), sau khi đã thống nhất giá cả và mặt hàng, T cung cấp cho chị H số tài khoản ngân hàng: 5101002124408, tên chủ tài khoản Lê Thị Vân A và yêu cầu chị H chuyển tiền

trước T mới chuyển hàng. Chị H đã đồng ý.

Trong tháng 8/2021, chị H đã sử dụng số tài khoản: 899999111994, tên chủ sở hữu: Cù Thị H và số tài khoản: 0491000079811 của Cù Thị L (chị gái H) chuyển vào tài khoản trên của T 02 lần tiền, tổng tiền là 8.590.000 đồng (tám triệu năm trăm chín mươi ngàn đồng). Mỗi lần chuyển tiền chị H đều chụp ảnh gửi thông báo xác nhận đã chuyển tiền cho T. Sau khi nhận tiền T chủ động cắt liên lạc với chị H và không gửi hàng.

Tổng số tiền Nguyễn Thị Thùy T đã chiếm đoạt của chị Cù Thị H là: 8.590.000 đồng (tám triệu năm trăm chín mươi ngàn đồng).

- Lần thứ tư:

Vào khoảng tháng 8 năm 2021, chị Trần Thị Diệu H, sinh năm 1993, trú tại huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước có vào kết bạn Zalo với tài khoản Zalo “Vân Anh Store” của T, zalo của chị H có tên “Bertha Tran”, sau đó chị H nhắn tin hỏi mua các mặt hàng, T đã sử dụng Zalo “Vân Anh Store” để trả lời trực tiếp với chị H, chị H đã hỏi mua các mặt hàng gồm áo phong, bộ đồ thể thao, túi xách hãng Gucci (theo các hình ảnh mặt hàng mà T đã đăng),... những mặt hàng này do T đăng bán trước đó với giá thành thấp. Sau khi chọn xong và thống nhất giá cả, T cung cấp cho chị H số tài khoản ngân hàng: 09704229209855242004, tên chủ tài khoản Nguyễn Ngọc T và yêu cầu chị H chuyển tiền trước T mới chuyển hàng và đợi từ 3-5 ngày sẽ nhận được hàng. Chị H đã đồng ý.

Tháng 8/2021, chị H đã chuyển vào tài khoản trên của T 01 lần tiền, tổng tiền là 2.135.000 đồng (hai triệu một trăm ba mươi lăm ngàn đồng). Khi thấy thông báo đã nhận được tiền vào tài khoản trên, T đã chủ động cắt liên lạc với chị H và không gửi hàng.

- Lần thứ năm:

Khoảng ngày 04/9/2021, chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1990, trú tại TDP15, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, lên mạng xã hội với ý định tìm các mặt hàng để mua sau đó bán lại kiếm lời, chị H thấy trên tài khoản Facebook “LyLy House” đăng hình nhiều sản phẩm áo quần, giày dép, túi xách... và bán với mức giá rẻ đồng thời gắn tài khoản Zalo “Vân Anh Store” để liên hệ mua, chị H sử dụng Zalo cá nhân của mình có tên “Nguyễn Hằng” vào kết bạn và hỏi mua hàng. Thấy chủ tài khoản Zalo “Nguyễn Hằng” có nhu cầu mua hàng, nên Nguyễn Thị Thùy T đã dùng tài khoản Zalo “Vân Anh Store” rồi trực tiếp nhắn tin trao đổi việc mua bán hàng, T đã đồng ý bán các mặt hàng mà chị H hỏi mua với mức giá thấp, tuy nhiên, tại thời điểm này, T không hề có những mặt hàng như đã đăng, các mặt hàng này T tải trên các trang mạng về và tự đăng lên.

Sau khi đã thống nhất các mặt hàng do chị H lựa chọn và mức giá bán, T cung cấp cho H 02 số tài khoản ngân hàng Vietcombank, số tài khoản: 977.832.2165 và ngân hàng Vietinbank, số tài khoản: 108.873.706.899 đều mang tên Lê Thị Vân A và yêu cầu chị H chuyển tiền trước mới chuyển hàng, chị H đã đồng ý.

Từ ngày 07/9/2021 đến ngày 12/9/2021, chị H sử dụng số tài khoản ngân hàng Vietcombank, số tài khoản: 0311.000.687.686 (của chị H), chuyển 12 lần tiền vào số tài khoản 977.832.2165 ngân hàng Vietcombank và 02 lần vào số tài khoản: 108.873.706.899 ngân hàng Vietinbank, do Nguyễn Thị Thùy T cung cấp trước đó, tổng số tiền đã chuyển là 120.000.000 đồng. Tuy nhiên, sau khi đã nhận đủ tiền mua hàng, Nguyễn Thị Thùy T không giao hàng như đã thỏa thuận mà chặn Facebook, Zalo, cắt đứt liên lạc và chiếm đoạt số tiền 120.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thúy H để sử dụng vào việc chi tiêu cá nhân.

*** Trách nhiệm dân sự:**

Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Thị Thùy T đã cùng gia đình bồi thường thiệt hại trả lại cho chị Nguyễn Thị Thúy H số tiền là 120.000.000 đồng, chị H đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì thêm.

*** Đối với các bị hại:**

+ Chị Bùi Thị Thùy L, sinh năm 1999, trú tại 162 L T, T Y, Quảng Ninh, số tiền bị chiếm đoạt là 17.130.000 đồng (mười bảy triệu một trăm ba mươi ngàn đồng); Chị Trần Thị Phương A, sinh năm 1998, trú tại Kiến A, Hải Phòng, số tiền bị chiếm đoạt là 2.910.000 đồng (hai triệu chín trăm mười ngàn đồng); Chị Cù Thị H, sinh năm 1998, trú tại An L H, xã T Y, huyện Ý Y, tỉnh Nam Định, số tiền bị chiếm đoạt là 8.590.000 đồng (tám triệu năm trăm chín mươi ngàn đồng); Chị Trần Thị Diệu H, sinh năm 1993, trú tại xã N, huyện C, tỉnh Bình Phước, số tiền bị chiếm đoạt là 2.135.000 đồng (hai triệu một trăm ba mươi lăm ngàn đồng).

Trong giai đoạn truy tố, đại diện gia đình bị can Nguyễn Thị Thùy T là ông Dương Văn C tự nguyện bồi thường đầy đủ số tiền bị cáo đã chiếm đoạt cho các bị cáo và đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình số tài khoản: 394901054377 tại kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Bình số tiền 30.765.000 (ba mươi triệu bảy trăm sáu mươi lăm ngàn đồng) để đảm bảo thi hành án.

*** Về vật chứng:** Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã tạm giữ:

- 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu iphone 11, màu xanh, số Imel: 356560107174388. Số máy: MWHY2LL/A, số Seri: F4GC11G9N72P, đang gắn thẻ sim: 0778322765. Cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu iphone 13 ProMax, màu xanh, số Imel: 353997890847304, số máy: MLH73ZA/A, Số seri: XJD7HY24WW, đang gắn thẻ sim: 0397924569. Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 1280, màu tím, dạng phím cứng, số Imel: 359727/04/028969/1, số seri: 359727040289691. Máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, đang gắn thẻ sim số: 0336223642.

- 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, dạng phím cứng, số Imel: 355481/05/396/884/1, số seri: 355481053968841. Máy cũ đã qua sử

dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, đang gắn thẻ sim số: 0334872210.

- 01 thẻ ATM của ngân hàng MBBank, số nổi trên thẻ ghi: 9704.2220.8517.6071, in hình tên: Nguyễn Thị Thùy T.

- 01 thẻ ATM của ngân hàng Techcombank, số nổi trên thẻ ghi: 4220.7586.8896.7859, in hình tên: Nguyễn Thị Thùy T.

- 01 thẻ ATM của ngân hàng Techcombank, số nổi trên thẻ ghi: 4221.4986.6391.6337, in hình tên: Nguyễn Thị Thùy T.

- 01 thẻ VISA CIMB, trên thẻ ghi Nguyễn Thị Thùy T, số: 4039.5039.1558.1433.

- 01 thẻ ATM của ngân hàng Agribank, số nổi trên thẻ ghi: 9704.0507.8148.4097, in hình tên: Nguyễn Thị Thùy T.

Đối với 05 thẻ cứng ATM các ngân hàng mang tên Nguyễn Thị Thùy T (nêu trên), Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành sao kê, số dư có trong tài khoản. Căn cứ kết quả trả lời của các ngân hàng, xác định: Không còn số dư trong tài khoản.

Tại bản cáo trạng số 90/CTr-VKS-P2 ngày 12 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thùy T ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình để xét xử về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thùy T phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 290, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thùy T từ 12 đến 15 tháng tù và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh đối với bị cáo Nguyễn Thị Thùy T: Xét thấy, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, trong quá trình buôn bán hàng qua mạng xã hội Facebook, Zalo Nguyễn Thị Thùy T, tự nghĩ ra cách thức sẽ đăng hình ảnh các sản phẩm cao cấp, có thương hiệu, kèm theo thông tin sản phẩm với giá thành rẻ trên ứng dụng Facebook và Zalo nhằm thu hút người mua. Sau khi có người mua hàng, thỏa thuận giá bán thì yêu cầu chuyển tiền trước vào các số tài khoản ngân hàng do T cung cấp, sử dụng và quản lý, khi đã nhận được tiền, T chủ động chặn liên lạc, không gửi hàng như đã cam kết và chiếm đoạt số tiền đó.

Trong thời gian từ tháng 3 năm 2020 đến tháng 9 năm 2022 Nguyễn Thị Thùy T đã chiếm đoạt của 05 người bị hại ở các tỉnh, thành phố trong nước với tổng số tiền là 150.765.000 đồng (một trăm năm mươi triệu bảy trăm sáu mươi lăm ngàn đồng).

Hành vi phạm tội của Nguyễn Thị Thùy T đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Như vậy Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thùy T đã phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Hình sự, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân mà bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền của người khác bằng phương pháp sử dụng các phương tiện điện tử. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn xâm phạm trực tiếp đến trật tự, an toàn công cộng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, mạng viễn thông, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Thùy T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại Nguyễn Thị Thúy H là 120.000.000 đồng, còn lại tổng số tiền bị cáo đã

chiếm đoạt của 04 bị hại khác là 30.765.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (theo Giấy nộp tiền số 18214714 ngày 09/8/2022) để trả lại cho các bị hại. Ngoài ra bị cáo là người có nhân thân tốt, bố đẻ là người có công với cách mạng, tham gia Quân đội có nhiều thành tích xuất sắc.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh, số Imel: 356560107174388. Số máy: MWHY2LL/A, số Seri: F4GC11G9N72P, đang gắn thẻ sim: 0778322765. Cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, là phương tiện để liên lạc phục vụ cho việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 1280, màu tím, dạng phím cứng, số Imel: 359727/04/028969/1, số seri: 359727040289691. Máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, đang gắn thẻ sim số: 0336223642, là phương tiện để liên lạc phục vụ cho việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, dạng phím cứng, số Imel: 355481/05/396/884/1, số seri: 355481053968841. Máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, đang gắn thẻ sim số: 0334872210, là phương tiện để liên lạc phục vụ cho việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu iphone 13 Pro Max, màu xanh, số Imel: 353997890847304, số máy: MLH73ZA/A, Số seri: XJD7HY24WW, đang gắn thẻ sim: 0397924569. Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, là phương tiện để liên lạc của cá nhân, không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

* Đối với 05 thẻ cứng ATM của các ngân hàng bao gồm :

- 01 thẻ ATM của ngân hàng MBBank, số nổi trên thẻ ghi: 9704.2220.8517.6071, in hình tên: Nguyễn Thị Thùy T. 01 thẻ ATM của ngân hàng Techcombank, số nổi trên thẻ ghi: 4220.7586.8896.7859, in hình tên: Nguyễn Thị Thùy T. 01 thẻ ATM của ngân hàng Techcombank, số nổi trên thẻ ghi: 4221.4986.6391.6337, in hình tên: Nguyễn Thị Thùy T. 01 thẻ VISA CIMB, trên thẻ ghi Nguyễn Thị Thùy T, số: 4039.5039.1558.1433. 01 thẻ ATM của ngân hàng Agribank, số nổi trên thẻ ghi: 9704.0507.8148.4097, in hình tên: Nguyễn Thị Thùy T.

Là các vật chứng không còn số dư trong tài khoản và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Tất cả số vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 23/8/2022).

* Trả lại cho bị hại Bùi Thị Thùy L số tiền là 17.130.000 đồng (mười bảy triệu một trăm ba mươi ngàn đồng).

* Trả lại cho bị hại Trần Thị Phương A số tiền là 2.910.000 đồng (hai triệu chín trăm mười ngàn đồng).

* Trả lại cho bị hại Cù Thị H số tiền là 8.590.000 đồng (tám triệu năm trăm chín mươi ngàn đồng).

* Trả lại cho bị hại Trần Thị Diệu H số tiền là 2.135.000 đồng (hai triệu một

trăm ba mươi lăm ngàn đồng).

Tổng cộng phải trả cho 04 bị hại này là 30.765.000 đồng, bị cáo đã nộp đủ tại Tài khoản tạm giữ của Cục Thi hành án dân sự tỉnh ở Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Bình (Số Tài khoản tạm giữ của Cục Thi hành án dân sự là 394901054377).

[6] Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, do đó cần quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 290, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 và khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thùy T phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thùy T 12 (mười hai) tháng tù về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07/3/2022.

3. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/9/2022 để đảm bảo việc thi hành án hình sự.

4. Về bồi thường thiệt hại:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thùy T phải trả lại cho chị Bùi Thị Thùy L số tiền là 17.130.000 đồng (mười bảy triệu một trăm ba mươi ngàn đồng); Trả lại cho chị Trần Thị Phương A số tiền là 2.910.000 đồng (hai triệu chín trăm mười ngàn đồng); Trả lại cho chị Cù Thị H số tiền là 8.590.000 đồng (tám triệu năm trăm chín mươi ngàn đồng); Trả lại cho chị Trần Thị Diệu H số tiền là 2.135.000 đồng (hai triệu một trăm ba mươi lăm ngàn đồng). Tổng số tiền 30.765.000 đồng trên, gia đình bị cáo đã bồi thường cho các bị hại hiện đang ở tài khoản tạm giữ của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình theo Giấy nộp tiền số 18214714 ngày 09/8/2022).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, các bị hại có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong.

5. Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu iphone 11, màu xanh, số Imel: 356560107174388. Số máy: MWHY2LL/A, số Seri: F4GC11G9N72P, đang gắn thẻ sim: 0778322765. Cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 1280, màu tím, dạng phím cứng, số Imel: 359727/04/028969/1, số seri: 359727040289691. Máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, đang gắn thẻ sim số: 0336223642.

+ 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, dạng phím cứng, số Imel: 355481/05/396/884/1, số seri: 355481053968841. Máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, đang gắn thẻ sim số: 0334872210.

- Tịch thu tiêu hủy:

- 01 thẻ ATM của ngân hàng MBBank, số nổi trên thẻ ghi: 9704.2220.8517.6071, in hình tên: Nguyễn Thị Thùy T.

- 01 thẻ ATM của ngân hàng Techcombank, số nổi trên thẻ ghi: 4220.7586.8896.7859, in hình tên: Nguyễn Thị Thùy T.

- 01 thẻ ATM của ngân hàng Techcombank, số nổi trên thẻ ghi: 4221.4986.6391.6337, in hình tên: Nguyễn Thị Thùy T.

- 01 thẻ VISA CIMB, trên thẻ ghi Nguyễn Thị Thùy T, số: 4039.5039.1558.1433.

- 01 thẻ ATM của ngân hàng Agribank, số nổi trên thẻ ghi: 9704.0507.8148.4097, in hình tên: Nguyễn Thị Thùy T.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thùy T 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu iphone 13 Pro Max, màu xanh, số Imel: 353997890847304, số máy: MLH73ZA/A, Số seri: XJD7HY24WW, đang gắn thẻ sim: 0397924569. Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Tất cả số vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 23/8/2022).

6. Bị cáo Nguyễn Thị Thùy T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/9/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Vụ 1 TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình (P2);
- Văn phòng Điều tra CAQB;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Phòng KTNV & THA Tòa án tỉnh QB;
- Trại tạm giam CAQB;
- Cục THADS tỉnh QB;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hữu Tuyên

